

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN GIUỘC  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 11-5-2023  
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Phương Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Đoàn

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Cao Chánh Nhật- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Kim O, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Công V, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

(Các đương sự có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Kim O trình bày:*

Về hôn nhân: Bà O và ông V đến với nhau do mai mối, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An (nay là Thị trấn C) vào năm 2005. Vợ chồng sống chung cũng hạnh phúc tuy nhiên giữa vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Đến khoảng năm 2022 thì mâu thuẫn và bất đồng quan điểm càng lớn, không thể giải quyết được nên bà O yêu cầu được ly hôn. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân khoảng 05-06 tháng.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Công P, sinh ngày 13/5/2006 và Huỳnh Ngọc Mỹ K, sinh ngày 22/11/2019. Hiện do bà O nuôi dưỡng, khi ly hôn bà O yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bị đơn ông Huỳnh Công V trình bày:*

Quá trình kết hôn, chung sống đúng như lời trình bày của bà O. Về nguyên nhân mâu thuẫn thì ông xác định vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không đến mức trầm trọng. Nay bà O yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý, vì ông vẫn còn thương vợ và con, không muốn gia đình tan vỡ.

Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Công P, sinh ngày 13/5/2006 và Huỳnh Ngọc Mỹ K sinh ngày 22/11/2019, hiện do bà O nuôi dưỡng. Trường hợp Tòa án cho ly hôn bà O yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con thì ông cũng đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, ông V đồng ý theo yêu cầu ly hôn của bà O.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà căn cứ các kết quả tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1 Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An và quan hệ tranh chấp là ly hôn và nuôi con chung căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2 Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kim O và ông Huỳnh Công V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An năm 2005, đúng với quy định tại Khoản 1 Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà O yêu cầu ly hôn với ông V do trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết có tổ chức hòa giải để bà O, ông V có điều kiện đoàn tụ nhưng bà O vẫn kiên quyết ly hôn. Tại phiên tòa, ông V đồng ý ly hôn, do đó, căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của bà Trần Thị Kim O với ông Huỳnh Công V.

[2.2] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Công P, sinh ngày 13/5/2006 và Huỳnh Ngọc Mỹ K, sinh ngày 22/11/2019. Hiện do bà O nuôi dưỡng, sau ly hôn bà O yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con thì ông V cũng đồng ý. Do đó, Hội đồng chấp nhận ghi nhận sự thỏa thuận nuôi con chung giữa bà O và ông V. Bà O được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Huỳnh Công P, sinh ngày 13/5/2006 và Huỳnh Ngọc Mỹ K, sinh ngày 22/11/2019.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Theo quy định khoản 24 Điều 3 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì “Cấp dưỡng là việc một người có nghĩa vụ đóng góp tiền hoặc tài sản khác để đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người không sống chung với mình mà có quan hệ hôn nhân, huyết thống hoặc nuôi dưỡng trong trường hợp người đó là người chưa thành niên...”. Điều 110 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định

“Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên, con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình trong trường hợp không sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con”, tuy nhiên bà O không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng không xét.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị Kim O phải chịu án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Khoản 2 Điều 92, 147, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Kim O và ông Huỳnh Công V.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kim O được ly hôn với ông Huỳnh Công V.

- Về con chung: Giao cho bà Trần Thị Kim O được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung 02 con chung tên Huỳnh Công P, sinh ngày 13/5/2006 và Huỳnh Ngọc Mỹ K, sinh ngày 22/11/2019. Ông Huỳnh Công V không phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; cấp dưỡng nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 85, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Tài sản chung, nợ chung: Hội đồng không xét.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Kim O phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ mà bà O đã tạm ứng theo biên lai thu số 0011642 ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An sang án phí sung công quỹ Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Phương Thảo**